**CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM BÀI 32: MÔI TRƯỜNG TRONG CƠ THỂ VÀ HỆ BÀI TIẾT Ở NGƯỜI ( KHTN8)**

**Câu 1:** Môi trường trong cơ thể có vai trò chính là gì?

A. Giúp tế bào thường xuyên trao đổi chất với môi trường ngoài.

B. Giúp tế bào có hình dạng ổn định

C. Giúp tế bào không bị xâm nhập bởi các tác nhân gây hại

D. Sinh tổng hợp các chất cần thiết cho tế bào

**Câu 2:** Trong cơ thể sống, tế bào nằm chìm ngập trong loại dịch nào?

A. Dịch mô B. Máu C. Dịch bạch huyết D. Dịch nhân

**Câu 3:** Đặc điểm nào dưới đây không có ở hồng cầu người?

A. Màu đỏ hồng

B. Nhiều nhân, nhân nhỏ và nằm phân tán

C. Tham gia vào chức năng vận chuyển khí

D. Hình đĩa, lõm hai mặt

**Câu 4:** Quá trình trao đổi chất của tế bào tạo ra sản phẩm nào dưới đây?

A. Chỉ tạo ra các chất cặn bã và dư thừa

B. Chỉ tạo ra các chất cần thiết cho tế bào

C. Tạo ra các chất cần thiết cho tế bào và các chất cạn bã dư thừa để loại ra khỏi cơ thể

D. Tạo ra CO2 cung cấp cho các hoạt động của cơ thể và tế bào, loại bỏ các chất thải không hòa tan trong máu

**Câu 5:** Đơn vị chức năng của thận bao gồm

A. Cầu thận, nang cầu thận, bể thận

B. Cầu thận, ống góp, bể thận

C. Cầu thận, ống góp, nang cầu thận, bể thận

D. Cầu thận, nang cầu thận, ống thận

**Câu 6:**  Cơ quan giữ vai trò quan trọng nhất trong hệ bài tiết nước tiểu là

A. Bóng đái. B. Thận. C. Ống dẫn nước tiểu. D. Ống đái.

**Câu 7:** Ở người bị suy thận, phải lọc máu khi nào?

A. Khi vừa mới bị bệnh B. 5 tháng sau khi mắc bệnh

C. 2 năm sau khi mắc bênh D. Suy thận giai đoạn cuối

**Câu 8:** Vai trò chính của quá trình bài tiết?

A. Làm cho môi trường trong cơ thể ổn định

B. Đảm bảo các chất dinh dưỡng trong cơ thể luôn được đổi mới

C. Thanh lọc cơ thê, loại bỏ chất dinh dưỡng dư thừa

D. Giúp giảm cân.

**Câu 9:** Quá trình bài tiết không thải chất nào dưới đây?

A. Chất độc B. Chất cặn bã C. Chất dinh dưỡng D. Nước tiểu

**Câu 10:** Cấu tạo của thận gồm?

A. Phần vỏ, phần tủy, bể thận.

B. Phần vỏ, phần tủy với các đơn vị chức năng cùng ống góp, bể thận.

C. Phần vỏ, phần tủy, ống dẫn nước tiểu.

D. Phần vỏ, phần tủy, bóng đái.

**Câu 11:** Đơn vị chức năng của thận không bao gồm thành phần nào sau đây?

A. Ống góp             B. Ống thận C. Cầu thận            D. Nang cầu thận

**Câu 12:** Ở người bình thường, mỗi quả thận chứa khoảng bao nhiêu đơn vị chức năng?

A. Một tỉ                 B. Một nghìn C. Một triệu            D. Một trăm

**Câu 13:** Cấu tạo của hệ bài tiết nước tiểu bao gồm?

A. Thận và ống đái

B. Thận, ống dẫn nước tiểu, bong đái

C. Thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái, ống đái.

D. Thận, ống dẫn nước tiểu, bóng đái, ống đái, phổi, da

**Câu 14:**  Chọn số liệu thích hợp điền vào chỗ chấm để hoàn thành câu sau : Ở người, thận thải khoảng … các sản phẩm bài tiết hoà tan trong máu (trừ khí CO2).

A. 80%                   B. 70% C. 90%                   D. 60%

**Câu 15:** Quá trình trao đổi chất của tế bào tạo ra sản phẩm nào dưới đây?

A. Chỉ tạo ra các chất cần thiết cho tế bào

B. Chỉ tạo ra các chất cặn bã và dư thừa

C. Tạo ra các chất cần thiết cho tế bào và các chất cạn bã dư thừa để loại ra khỏi cơ thể

D. Tạo ra CO2 cung cấp cho các hoạt động của cơ thể và tế bào, loại bỏ các chất thải không hòa tan trong máu

**Câu 16:** Cơ quan nào dưới đây không tham gia vào hoạt động bài tiết?

A. Ruột già           B. Phổi C. Thận                  D. Da